

Số: 41/2016/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ 41/2016/QĐ-UBND  
Ngày 01 tháng 12 năm 2016

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 47/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Đắk Lắk tại Tờ trình số 218/TTr-SXD ngày 07 tháng 9 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong Bộ đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị công bố kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND, Bộ đơn giá duy trì cây xanh đô thị kèm theo Quyết định số 60/2015/QĐ-UBND, Bộ đơn giá duy trì hệ thống thoát nước đô thị công bố kèm theo Quyết định số 61/2015/QĐ-UBND, Bộ đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị công bố kèm theo Quyết định số 62/2015/QĐ-UBND, Bộ đơn giá dịch vụ duy trì, vệ sinh công viên và quản lý, sửa chữa hệ thống đèn tín hiệu giao thông công bố kèm theo Quyết định số 63/2015/QĐ-UBND, Bộ đơn giá quản lý, vận hành hệ thống thoát nước thải trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột công bố kèm theo Quyết định số 64/2015/QĐ-UBND, Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị công bố kèm theo Quyết định số 65/2015/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán được nhân với hệ số điều chỉnh:  
 $K^{ĐC}_{NCVSMĐT} = 1,052$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:



a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột:  $K^{DC}_{MTCVSMĐT} = 1,065$

b) Các khu vực còn lại:  $K^{DC}_{MTCVSMĐT} = 1,018$

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Đối với khối lượng dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thực hiện từ ngày 01/5/2016 trở đi thì Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn và đơn vị thực hiện dịch vụ công ích đô thị phải kiểm kê khối lượng, đồng thời lập lại dự toán theo quy định của Quyết định này và trình thẩm định, phê duyệt lại dự toán theo quy định.

**Điều 3.** Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai Quyết định này; theo dõi, kiểm tra và định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2016 và thay thế Quyết định số 35/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 4;
- UBND các xã, phường, thị trấn do UBND huyện, TX, TP sao gửi;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
- Website tỉnh, Công báo tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP; các P, TT;
- Lưu: VT, CN (VT-95).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**